

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ
PHƯỚC AN



Số: 55.-2026/CV-CPPA
V/v Giải trình lợi nhuận sau thuế
TNDN quý 3 năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần cà phê Phước An
- Mã chứng khoán: CPA
- Địa chỉ: Km 26, Quốc lộ 26, Xã Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.

CÔNG
TY CỔ
PHẦN
CÀ PHÊ
PHƯỚC
AN

Digitally signed by
CÔNG TY CỔ PHẦN
CÀ PHÊ PHƯỚC AN
DN: C=VN, S=ĐẮK LẮK,
L=Xã Krông Pắc, CN=
CÔNG TY CỔ PHẦN
CÀ PHÊ PHƯỚC AN,
OID.0.9.2342.19200300.
100.1.1=
MST:6000183273
Reason: I am the author
of this document
Location:
Date: 2026.10.20
17:50:30+07'00'
Foxit PDF Reader
Version: 2024.4.0

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Cà phê Phước An xin giải trình chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (LNST) tại Báo cáo tài chính Quý 3/2026 kết thúc ngày 30/09/2026 có sự biến động so với cùng kỳ năm trước, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Kỳ này	Kỳ trước	Chênh lệch	Tỷ lệ tăng/giảm
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (1)	7.596.061.027	11.404.568.011	(3.808.506.984)	-33%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	7.596.061.027	11.404.568.011	(3.808.506.984)	-33%
4. Giá vốn hàng bán	6.372.747.463	10.592.204.048	(4.219.456.585)	-40%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ(20=10-11)	1.223.313.564	812.363.963	410.949.601	51%
7. Doanh thu hoạt động tài chính	86.802.384	46.428	86.755.956	186861%
8. Chi phí tài chính	682.853.425	654.747.944	28.105.481	4%
- Chi phí đi vay	682.853.425	654.747.944	28.105.481	4%
9. Chi phí bán hàng	96.888.588	98.590.368	(1.701.780)	-2%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	511.852.385	434.695.118	77.157.267	18%
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh{30=20+21+22-(23+25+26)}	18.521.550	(375.623.039)	394.144.589	-105%
12. Thu nhập khác	117.505.819	14.500.000	103.005.819	710%
13. Chi phí khác	253.198		253.198	
14. Lợi nhuận khác(40=31-32)	117.252.621	14.500.000	102.752.621	709%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40)	135.774.171	(361.123.039)	496.897.210	-138%

Lợi nhuận sau thuế Quý 3/2026 đạt 135.774.171 đồng, cải thiện 496.897.210 đồng so với cùng kỳ năm 2025 (từ lỗ chuyển sang lãi). Các nguyên nhân chính bao gồm:

- Doanh thu thuần đạt 7,596 tỷ đồng, giảm 33% so với cùng kỳ; tuy nhiên, giá vốn hàng bán giảm 40%, góp phần giúp lợi nhuận gộp tăng 51%, đạt 1,223 tỷ đồng.
- Chi phí tài chính tăng 4%, chi phí bán hàng giảm 2% và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 18% so với cùng kỳ.
- Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác tăng so với cùng kỳ, góp phần cải thiện kết quả kinh doanh.

Nhờ giá vốn giảm mạnh hơn doanh thu và sự gia tăng của doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, Công ty chuyển từ lỗ 361.123.039 đồng sang lãi 135.774.171 đồng.

Trân trọng báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được biết.

Trân trọng cảm ơn./.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ PHƯỚC AN



Nguyễn Huyền Lâm